**Số: 5927707**

| | MINI COUNTRYMAN SE 2025 | BMW X4 XDRIVE20i MSPORT 2023 V1.1 |
|---|---|---|
| **Giá niêm yết:** | **2.989.000.000đ** | **3.079.000.000đ** |
| **KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:** | | |
| Kích thước tổng thể (mm) | 4.445×1.843×1.635 (mm) | |
| Chiều dài cơ sở (mm) | 2.692 (mm) | |
| Khối lượng không tải (kg) | 2.000 (kg) | |
| Khối lượng toàn tải (kg) | 2.570 (kg) | |
| Thể tích khoang hành lý (L) | 450−1.450 (L) | |
| Số chỗ ngồi | 5 | |
| **DẪN ĐỘNG - KHUNG GẦM:** | | |
| Loại động cơ | Động cơ thuần điện MINI | |
| Công suất cực đại (hp @ rpm) | 230 kW (313 PS) | |
| Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm) | 494 Nm | |
| Hộp số | Tự động 1 cấp | |
| Hệ thống dẫn động | Bốn bánh ALL4 | |
| Thông số lốp xe | Lốp 245/40 R20 | |
| Tiêu thụ nhiên liệu hỗn hợp (L/100km) | 18−11 (kWh/100 km) | |
| Trang bị khác | Pin (66,5/64,6 kWh), Thời gian sạc (10−80%: 29 phút sạc DC 130 kW), Hệ thống kiểm soát áp suất lốp, Bộ dụng cụ sửa chữa lốp xe, Lốp Runflat, Cap đồng bộ màu. | |
| **NGOẠI THẤT:** | | |
| NGOẠI THẤT | LED | |
| Cụm đèn trước | Có | |
| Đèn trước tự động bật/tắt | Có | |
| Đèn trước tự động chiếu xa/chiếu gần | có | |
| Đèn trước chức năng tự động cân bằng góc chiếu | có | |
| Đèn trước mở rộng góc chiếu | có | |
| Đèn sương mù | có | |
| Cụm đèn sau | có | |
| Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện | có | |
| Gạt mưa tự động | có | |
| Cửa sổ trời | Cửa sổ trời Panorama | |
| **NỘI THẤT - TIỆN NGHI:** | | |
| Vô lăng bọc da | vô lăng bọc da Nappa | |
| Chất liệu ghế | Vescin | |
| Ghế người lái chỉnh cơ | Có | |
| Ghế người lái chỉnh điện | Có | |
| Ghế người lái có nhớ vị trí | Có | |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh điện | có | |
| Hàng ghế trước có tính năng làm mát | có | |
| Hàng ghế trước có tính năng sưởi | có | |
| Hàng ghế trước có tính năng massage | có | |
| Tính năng cửa hít | có | |

| | |
|---|---|
| Màn hình giải trí trung tâm | Màn hình giải trí trung tâm OLED 9.5" tràn viền |
| Kết nối Apple Carplay/Android Auto | có |
| Hệ thống điều hòa tự động | có |
| Số vùng khí hậu điều hòa | 2 |
| Cửa gió cho hàng ghế sau | có |
| Hệ thống âm thanh | Harman Kardon |
| Phanh đỗ điện tử | có |
| Giữ phanh tự động Autohold | có |
| Đèn trang trí nội thất | có |
| Móc khóa ghế trẻ em ISOFIX | có |

**AN TOÀN:**

| | |
|---|---|
| Số túi khí | 4 |
| Hệ thống chống bó cứng phanh ABS | có |
| Hệ thống phân phối lực phanh EBD | có |
| Hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp BA | có |
| Hệ thống cảnh báo phanh khẩn cấp ESS | có |
| Hệ thống cân bằng điện tử | có |
| Hệ thống kiểm soát lực kéo chống trượt TCS | có |
| Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA | có |
| Mã hóa chống sao chép chìa khóa | có |
| Hệ thống cảnh báo chống trộm | có |
| Cảm biến hỗ trợ đỗ xe | có |
| Hệ thống cảnh báo điểm mù | có |
| Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi | có |
| Hệ thống cảnh báo lệch làn đường | có |
| Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường | có |
| Hệ thống hỗ trợ phanh chủ động | có |
| Hệ thống điều khiển hành trình | có |
| Hệ thống điều khiển hành trình thích ứng | có |
| Hệ thống cảnh báo áp suất lốp | có |
| Camera lùi | có |